

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK
Bản án số: 37/2024/HSST
Ngày: 09 - 4 - 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Sâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Ngọc Tâm;
2. Ông Bùi Thế Hòa;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh Chi – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Ấn - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm thụ lý số: 22/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 2 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Trần Văn V, sinh năm 1972 tại tỉnh Hà Tĩnh; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ A, Ấp C, xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không. Con ông Trần Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị T1. Bị cáo có vợ là Trần Thị Cẩm V1 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 1999.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2023 đến ngày 19/01/2024, sau đó được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Đình T2, sinh năm 1978 tỉnh Hà Nam; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn D, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lái xe; con ông Trần Đình H (đã

chết) và bà Trịnh Thị H1. Bị cáo có vợ là Cao Thị H2 (đã ly hôn) và 02 con, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 13 tháng 01 năm 2012, bị Công an phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, về hành vi Đánh bạc, tại Quyết định số 3967/QĐ-XPĐG (đã chấp hành xong).

Bị cáo bị tạm giam, tạm giữ từ ngày 23/5/2023 đến ngày 25/7/2023, sau đó được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

3. Nguyễn Thành L, sinh năm 1991 tại tỉnh Đắk Lắk; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Thôn P, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lái xe; con ông Nguyễn Đình V2 (đã chết) và bà Phạm Thị Thanh N; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2014/HSST ngày 11 tháng 8 năm 2014, bị Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, về tội Đánh bạc (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/5/2023 đến ngày 25/7/2023, sau đó được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị Diệu H3; địa chỉ: Tổ A, Ấp C, xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 4 năm 2023, Trần Đình T2 biết Trần Văn V có tài khoản cá cược bóng đá, nên T2 đã liên hệ với V để lấy tài khoản cá độ bóng đá để trực tiếp tham gia cá cược. Sau đó, một số người biết T2 có tài khoản cá độ bóng đá, nên đã nhờ T2 lấy tài khoản cá độ bóng đá rồi giao lại cho họ để tham gia cá cược. Cụ thể, T2 đã nhận các tài khoản cá cược bóng đá từ V và giao lại cho người khác như sau:

- Tài khoản DZBVV200001, mật khẩu “kkkk9999” với 2.000 điểm, trị giá 50.000 đồng/1 điểm, tổng giá trị tài khoản tương ứng số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng). Tài khoản này Tiếp giữ lại để trực tiếp tham gia cá cược.

- Tài khoản DZBVV200011, mật khẩu “kkkk9999” với 4.000 điểm, trị giá 50.000 đồng/1 điểm, tổng giá trị tài khoản tương ứng số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng). Tài khoản này Tiếp giữ lại để trực tiếp tham gia cá cược.

- Tài khoản DZBVV200003, mật khẩu “Tttt7777@” với 2.000 điểm, trị giá 50.000 đồng/1 điểm, tổng giá trị tài khoản tương ứng số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng). Tài khoản này T2 giao cho Nguyễn Thành L để Lạt tham gia cá cược.

- Tài khoản DZBVV200008, mật khẩu “Tttt7777@” với 4.000 điểm, trị giá 50.000 đồng/1 điểm, tổng giá trị tài khoản tương ứng số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng). Tài khoản này T2 giao cho Nguyễn Thành L để Lạt tham gia cá cược.

- Tài khoản DZBVV200003, mật khẩu “Tttt7777@” với 2.000 điểm, trị giá 50.000 đồng/1 điểm, tổng giá trị tài khoản tương ứng số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng). Tài khoản này T2 giao cho người đàn ông tên K (hiện chưa xác định nhân thân, lai lịch) để K tham gia cá cược.

Quá trình điều tra xác định được như sau: Sau khi nhận tài khoản cá cược, Trần Đình T2 sử dụng 01 máy tính hiệu LG để truy cập website b88ag.com (là tên miền quốc tế, có máy chủ đặt tại nước ngoài) đăng nhập tài khoản để quản lý và tham gia cá cược. Từ ngày 15/5/2023 đến ngày 22/5/2023, Trần Đình T2 tham gia cá cược trên tài khoản máy DZBVV200011 với 201 lượt trên 75 trận bóng đá với tổng điểm cược là 19.860 điểm, tương ứng số tiền 993.000.000 đồng (Chín trăm chín mươi ba triệu đồng). Kết quả, T2 thắng 2174,05 điểm, tương ứng số tiền 108.702.500 đồng (Một trăm lẻ tám triệu bảy trăm lẻ hai ngàn năm trăm đồng). Tổng số tiền T2 tham gia đánh bạc là 1.451.700.000 đồng (Một tỷ bốn trăm năm mươi một triệu bảy trăm ngàn đồng). Trong đó, Trần Đình T2 tham gia cá cược 62 trận bóng đá có số tiền đánh bạc từ 5.000.000 đồng trở lên, tổng số tiền đánh bạc của 62 trận bóng đá này là 1.406.225.000 đồng (Một tỷ bốn trăm lẻ sáu triệu hai trăm hai mươi lăm ngàn đồng).

Đối với bị cáo Trần Văn V:

Từ tháng 4 năm 2023, Trần Văn V giao cho Trần Đình T2 các tài khoản cá cược bóng đá, để T2 trực tiếp tham gia cá cược và giao cho người khác tham gia cá cược, cụ thể V đã giao cho T2 các tài khoản máy:

- Tài khoản DZBVV200001, mật khẩu “kkkk9999” với 2.000 điểm, trị giá 50.000đ/1 điểm, tổng giá trị tài khoản tương ứng số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

- Tài khoản DZBVV200011, mật khẩu “kkkk9999” với 4.000 điểm, trị giá 50.000 đồng/1 điểm, tổng giá trị tài khoản tương ứng số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng).

- Tài khoản DZBVV200003, mật khẩu “Tttt7777@” với 2.000 điểm, trị giá 50.000 đồng/1 điểm, tổng giá trị tài khoản tương ứng số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

- Tài khoản DZBVV200008, mật khẩu “Tttt7777@” với 4.000 điểm, trị giá 50.000 đồng/1 điểm, tổng giá trị tài khoản tương ứng số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng).

- Tài khoản DZBVV200003, mật khẩu “Tttt7777@” với 2.000 điểm, trị giá 50.000 đồng/1 điểm, tổng giá trị tài khoản tương ứng số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

Từ ngày 12/5/2023 đến ngày 22/5/2023, Trần Văn V tham gia cá cược với Trần Đình T2 và Nguyễn Thành L trên các tài khoản máy: DZBVV200011 và DZBVV200008 với 417 lượt trên 141 trận bóng đá với tổng điểm cược là 45.572 điểm, tương ứng số tiền 2.278.600.000 đồng (Hai tỷ hai trăm bảy mươi tám triệu sáu trăm ngàn đồng). Kết quả, V thua 345,01 điểm, tương ứng số tiền 17.250.500 đồng (Mười bảy triệu hai trăm năm mươi ngàn năm trăm đồng). Tổng số tiền V tham gia đánh bạc là 3.249.465.000 đồng (Ba tỷ hai trăm bốn mươi chín triệu bốn trăm sáu mươi lăm ngàn đồng). Trong đó, Trần Văn V tham gia cá cược 106 trận bóng đá có số tiền đánh bạc từ 5.000.000 đồng trở lên, tổng số tiền đánh bạc của 106 trận bóng đá này là 3.149.955.000 đồng (Ba tỷ một trăm bốn mươi chín triệu chín trăm chín mươi lăm ngàn đồng).

Đối với bị cáo Nguyễn Thành L:

Vào tháng 4 năm 2023, trong quá trình sinh sống tại địa phương Nguyễn Thành L biết Trần Đình T2 có tài khoản cá cược bóng đá nên L đã bàn bạc, trao đổi với T2 về việc T2 giúp L lấy tài khoản cá cược bóng đá để L tham gia cá cược. L được T2 trao đổi là tài khoản T2 lấy từ Trần Văn V nên nếu L muốn lấy tài khoản cá cược thì L liên hệ trực tiếp với V để nhận tài khoản. Do L không quen biết với V nên khi L liên hệ với V để nhận tài khoản thì V không giao tài khoản cho L mà V trao đổi và giao tài khoản cho T2 để T2 giao tài khoản cho L (Tiếp chịu trách nhiệm đảm bảo việc thanh toán tiền thắng thua giữa V và L). Sau đó, T2 giao cho L tài khoản DZBVV200003, với 2.000 điểm, trị giá 50.000 đồng/1 điểm, tổng giá trị tài khoản tương ứng số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng). Tài khoản này L tham gia cá cược khoảng 01 tuần thì do L thua nhiều tiền nên L trao đổi và nhờ T2 đổi tài khoản khác để L tham gia cá cược.

Sau đó, T2 giao cho L tài khoản DZBVV200008, với 4000 điểm, trị giá 50.000 đồng/1 điểm, tổng giá trị tài khoản tương ứng số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng). Sau khi nhận tài khoản L sử dụng điện thoại di động hiệu S1

truy cập website b88ag.com (là tên miền quốc tế, có máy chủ đặt tại nước ngoài) đăng nhập tài khoản để trực tiếp cá cược. Từ ngày 12/5/2023 đến ngày 22/5/2023, Nguyễn Thành L sử dụng tài khoản máy DZBVV200008 để trực tiếp tham gia cá cược 216 lượt trên 99 trận bóng đá. Tổng số điểm cược là 25.712 điểm, tương ứng số tiền 1.285.600.000 đồng (Một tỷ hai trăm tám mươi lăm triệu sáu trăm ngàn đồng). Kết quả, L thua 1.829,04 điểm tương ứng số tiền 35.955.300 đồng (Ba mươi lăm triệu chín trăm năm mươi lăm ngàn ba trăm đồng). Tổng số tiền L tham gia đánh bạc là 1.797.765.000 đồng (Một tỷ bảy trăm chín mươi bảy triệu bảy trăm sáu mươi lăm ngàn đồng). Trong đó, Nguyễn Thành L tham gia cá cược 70 trận bóng đá có số tiền đánh bạc từ 5.000.000 đồng trở lên, số tiền đánh bạc của 70 trận bóng đá này là 1.723.185.000 đồng (Một tỷ bảy trăm hai mươi ba triệu một trăm tám mươi lăm ngàn đồng).

Như vậy, từ ngày 12/5/2023 đến ngày 22/5/2023:

- Bị cáo Trần Văn V đã sử dụng tài khoản máy DZBVV200008 và DZBVV200011 để trực tiếp tham gia cá cược. Kết quả, các tài khoản thể hiện âm 345,01 điểm, tương ứng V thua số tiền 17.250.500 đồng (Mười bảy triệu hai trăm năm mươi ngàn năm trăm đồng).

- Bị cáo Nguyễn Thành L đã sử dụng tài khoản máy DZBVV200008 để trực tiếp tham gia cá cược; kết quả thể hiện tài khoản âm 1829,04 điểm, tương ứng L thua số tiền 35.955.300 đồng (Ba mươi lăm triệu chín trăm năm mươi lăm ngàn ba trăm đồng).

- Bị cáo Trần Đình T2 đã sử dụng tài khoản máy DZBVV200011 để trực tiếp tham gia cá cược; kết quả tài khoản thể hiện dương 2174,05 điểm, tương ứng Tiếp thắng số tiền 108.702.500 đồng (Một trăm lẻ tám triệu bảy trăm lẻ hai ngàn năm trăm đồng).

Tại Kết luận giám định số 1334A/KL-KTHS ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ đã kết luận:

- Thùng máy vi tính (ký hiệu: A1): Tìm thấy 2013 lịch sử duyệt Web trong thời gian từ ngày 23/4/2023 đến ngày 23/5/2023.

- Điện thoại di động (ký hiệu: A2): Tìm thấy 55 tin nhắn SMS, 172 tin nhắn Zalo, 55 hình ảnh, 221 nhật ký cuộc gọi trong thời gian từ ngày 23/4/2023 đến ngày 23/5/2023.

- Điện thoại di động (ký hiệu: A3): Chụp được 01 ảnh tin nhắn Zalo; tìm thấy 07 nhật ký cuộc gọi và không tìm thấy tin nhắn SMS trong thời gian từ ngày 23/4/2023 đến ngày 23/5/2023.

- Điện thoại di động (ký hiệu: A4): Tìm thấy 18 tin nhắn SMS; 2802 hình ảnh; 28 nhật ký cuộc gọi; chụp được 25 ảnh tin nhắn Zalo trong thời gian từ ngày 23/4/2023 đến ngày 23/5/2023.

- Điện thoại di động (ký hiệu: A5): Tìm thấy 278 hình ảnh 32 nhật ký cuộc gọi; Không tìm thấy tin nhắn SMS, tin nhắn Zalo trong thời gian từ ngày 23/4/2023 đến ngày 23/5/2023 (Chi tiết dữ liệu lưu trữ trong 01 tập tin có tên “Dữ liệu”, dung lượng 353MB).

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ đã tạm giữ các đồ vật, tài liệu gồm:

- Tạm giữ của bị cáo Nguyễn Thành L: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung màu vàng đen, IMEI: 352707355266499, 02 sim mạng Viettel; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, IMEI: 353465101174629, 01 sim mạng Mobifone.

- Tạm giữ của bị cáo Trần Đình T2: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone màu xám đen, IMEI: 352051373046157; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu trắng, IMEI: 355570751598544, 01 sim Vinaphone; 01 máy tính bàn hiệu LG; 01 CPU màu đen; 01 bàn phím máy tính; 01 cuốn sổ học sinh bên trong có ghi các con số (có ký xác nhận của Trần Đình T2) và số tiền 2.000.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại các đồ vật, tài liệu gồm:

+ Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu trắng, IMEI: 355570751598544, 01 sim Vinaphone cho bị cáo Trần Đình T2.

+ Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, IMEI: 353465101174629, 01 sim mạng Mobifone cho bị cáo Nguyễn Thành L.

- Đối với 02 điện thoại di động mà bị cáo Trần Văn V đã sử dụng vào việc phạm tội, nhưng sau đó đã vứt bỏ, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

- Đối với 01 cuốn vở học sinh bên trong có ghi các con số (có ký xác nhận của bị cáo Trần Đình T2), là vật chứng của vụ án, đang lưu giữ và chuyển cùng hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cơ bản đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã phân tích, đánh

giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo và giữ nguyên Cáo trạng số 26/CT-VKS-P2 ngày 02/2/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố và xét xử các bị cáo Trần Văn V, Trần Đình T2 và Nguyễn Thành L về tội “Đánh bạc” theo điểm b, c khoản 2 Điều 321 của BLHS.

Về hình phạt chính:

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 321; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị xử phạt: Bị cáo Trần Văn V 03 năm tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bổ sung bị cáo Trần Văn V 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

Đề nghị xử phạt: Bị cáo Trần Đình T2 03 năm tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bổ sung bị cáo Trần Đình T2 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

Đề nghị xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành L 03 năm tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thành L 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng)

Về vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- *Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước:*

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng đen, IMEI: 352707355266499 của bị cáo Nguyễn Thành L.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xám đen, IMEI: 352051373046157; 01 máy tính bàn hiệu LG; 01 CPU màu đen; 01 bàn phím máy tính của bị cáo Trần Đình T2.

- *Đề nghị truy thu sung công quỹ Nhà nước:*

Số tiền 108.702.500 đồng (Một trăm lẻ tám triệu bảy trăm lẻ hai ngàn năm trăm đồng), là tiền bị cáo Trần Đình T2 đã hưởng lợi từ hành vi đánh bạc, được khấu trừ số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) đã tạm giữ của bị cáo Trần Đình T2 trước đó và 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu) bị cáo đã nộp tiền khắc phục hậu quả tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk theo biên lai thu số AA/2023/0000791 ngày 05/4/2024.

Số tiền 55.000.000 đồng (Năm mươi lăm triệu đồng), là tiền bị cáo Trần Văn

V đã hưởng lợi từ hành vi đánh bạc, bị cáo V được khấu trừ số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu) bị cáo đã nộp tiền khắc phục hậu quả tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk theo biên lai thu số AA/2023/0000797 ngày 08/4/2024.

- *Đề nghị tịch thu tiêu hủy*: 02 thẻ sim điện thoại mạng Viettel của bị cáo Nguyễn Thành L.

- *Đề nghị chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại các đồ vật, tài liệu gồm*:

+ Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu trắng, IMEI: 355570751598544, 01 sim Vinaphone cho bị cáo Trần Đình T2.

+ Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, IMEI: 353465101174629, 01 sim mạng Mobifone cho bị cáo Nguyễn Thành L.

- Đối với 02 điện thoại di động mà bị cáo Trần Văn V đã sử dụng vào việc phạm tội, nhưng sau đó đã vứt bỏ, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được, nên không đề cập xử lý.

- Đối với 01 cuốn vở học sinh bên trong có ghi các con số (có ký xác nhận của bị cáo Trần Đình T2), là vật chứng của vụ án, nên đề nghị tiếp tục lưu giữ và chuyển cùng hồ sơ vụ án.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận nào khác mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, truy tố, điều tra thu thập chứng cứ vụ án đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong

hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ để xác định: Do ý thức coi thường pháp luật, vì động cơ tư lợi cá nhân, nên bị cáo Trần Đình T2 đã nhận tài khoản cá cược bóng đá từ Trần Văn V để trực tiếp tham gia cá cược và giao cho người khác tham gia cá cược nhằm thu lợi bất chính. Từ ngày 15/5/2023 đến ngày 22/5/2023, Trần Đình T2 tham gia cá cược trên tài khoản máy DZBVV200011 với 201 lượt trận trên 75 trận bóng đá, tổng điểm cược là 19.860 điểm, tương ứng số tiền 993.000.000 đồng. Kết quả, T2 thắng 2.174,05 điểm, tương ứng số tiền 108.702.500 đồng; tổng số tiền Tiếp tham gia đánh bạc là 1.451.700.000 đồng. Trong đó, T2 tham gia cá cược 62 trận bóng đá có số tiền đánh bạc từ 5.000.000 đồng trở lên, số tiền đánh bạc của 62 trận bóng đá này là 1.406.225.000 đồng. Tiếp thắng và đã thu lợi số tiền 37.500.000 đồng. Nguyễn Thành L đã nhận tài khoản cá cược bóng đá từ Trần Đình T2 để trực tiếp tham gia cá cược nhằm thu lợi bất chính. Từ ngày 12/5/2023 đến ngày 22/5/2023, Nguyễn Thành L tham gia cá cược trên tài khoản máy DZBVV200008 với 216 lượt trận trên 99 trận bóng đá, tổng điểm cược là 25.712 điểm, tương ứng số tiền 1.285.600.000 đồng. Kết quả, L thua 1.829,04 điểm, tương ứng số tiền 35.955.300 đồng; tổng số tiền L tham gia đánh bạc là 1.797.765.000 đồng. Trong đó, L tham gia cá cược 70 trận bóng đá có số tiền đánh bạc từ 5.000.000 đồng trở lên, số tiền đánh bạc của 70 trận bóng đá này là 1.723.185.000 đồng. Trần Văn V đã giao tài khoản cá cược bóng đá để Trần Đình T2 và Nguyễn Thành L tham gia cá cược. Từ ngày 12/5/2023 đến ngày 22/5/2023, Trần Văn V tham gia cá cược trên các tài khoản máy DZBVV200008, DZBVV200011 với 417 lượt trận trên 141 trận bóng đá, tổng điểm cược là 45.572 điểm, tương ứng số tiền 2.278.600.000 đồng. Kết quả, con bạc thắng 345,01 điểm, tương ứng V thua số tiền 17.250.500 đồng; tổng số tiền V tham gia đánh bạc là 3.249.465.000 đồng. Trong đó, V tham gia cá cược 106 trận bóng đá có số tiền đánh bạc từ 5.000.000 đồng trở lên, số tiền đánh bạc của 106 trận bóng đá này là 3.149.955.000 đồng. V thắng và đã thu lợi số tiền 55.000.000 đồng.

Do đó, hành vi của các bị cáo Trần Văn V, Trần Đình T2 và Nguyễn Thành L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hành phạt được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015.

Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đến dưới 50.000.000 hoặc dưới 5.000.000 nhưng đã bị xử phạt hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

.....

b) Tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc trị giá 50.000.000 đồng trở lên;

c) Sử dụng mạng internet, mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử để phạm tội;

[3] Xét tính chất hành vi, vai trò của các bị cáo trong vụ án:

[3.1] Về tính chất: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo hoàn toàn nhận thức được rằng việc đánh bạc được thua bằng tiền dưới bất kỳ hình thức nào là tệ nạn xã hội và bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng do ý thức coi thường pháp luật, vì mục đích tư lợi cá nhân, muốn có tiền nhanh chóng nên các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội bất chấp hậu quả xảy ra. Do vậy, cần phải xử phạt các bị cáo bằng một bản án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ hành vi của các bị cáo đã thực hiện, thì mới có tác dụng cải tạo các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3.2] Đối với vai trò của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm mang tính giản đơn không có sự bàn bạc, phân công cụ thể cho từng bị cáo. Bị cáo V là người khởi xướng, bị cáo là người trực tiếp giao các tài khoản đánh bạc cho các bị cáo khác. Bị cáo T2 và bị cáo L là người giúp sức tích cực cho bị cáo V.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Trần Văn V, Trần Đình T2, Nguyễn Thành L đã tham gia nhiều hơn 02 lần có số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng. Do đó, các bị cáo phạm tội với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, các bị cáo Trần Đình T2, Nguyễn Thành L và Trần Văn V đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đã tự khai báo về những lần phạm tội trước đó. Bị cáo Trần Đình T2 đã có thành tích xuất sắc trong công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm, được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương tặng Bằng khen. Bị cáo Nguyễn Thành L có ông nội là người có công với cách mạng. Bị cáo Trần Văn V sau khi phạm tội đã đến cơ quan điều tra đầu thú. Ngoài ra, các bị cáo Trần Đình T2 đã nộp 20.000.000 đồng tiền khắc phục hậu quả và bị cáo Trần Văn V đã nộp 15.000.000 đồng tiền khắc phục hậu quả. Nên các bị cáo Trần Đình T2, Nguyễn

Thành L và Trần Văn V được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm r, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4.3] Xét thấy các bị cáo Trần Đình T2, Nguyễn Thành L có điều kiện hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn, riêng bị cáo T2 đã ly hôn vợ và đang trực tiếp nuôi con nhỏ, tính chất mức độ hành vi phạm tội có phần còn hạn chế. Bị cáo Trần Văn V có nhân thân tốt. Các bị cáo V, T2 và L có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà chỉ cần cho các bị cáo cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân tốt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo Trần Văn V, Trần Đình T2 và Nguyễn Thành L cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 321 và Điều 35 của Bộ luật hình sự, phạt mỗi bị cáo một số tiền nhất định, tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- *Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:*

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng đen, IMEI: 352707355266499 của bị cáo Nguyễn Thành L.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xám đen, IMEI: 352051373046157; 01 máy tính bàn hiệu LG; 01 CPU màu đen; 01 bàn phím máy tính của bị cáo Trần Đình T2.

- *Truy thu sung công quỹ Nhà nước:* Tại phiên tòa bị cáo Trần Đình T2 và các bị cáo khác đều thừa nhận sau khi các bị cáo nhận các tài khoản đánh bạc trên mạng thì các bị cáo sử dụng các tài khoản trên để thực hiện hành vi đánh bạc, hàng tuần nhà cái sẽ tổng hợp kết quả một lần để thu tiền của người thua và trả tiền cho người thắng 01 lần. Do đó, mặc dù bị cáo Trần Đình T2 đã thắng được số tiền 108.702.500 đồng (Một trăm lẻ tám triệu bảy trăm lẻ hai ngàn năm trăm đồng), nhưng bị cáo T2 chỉ mới được nhận số tiền thắng bạc là 37.500.000 đồng (Ba mươi bảy triệu, năm trăm ngàn đồng), số tiền còn lại bị cáo chưa được nhận (vì chưa đến ngày quyết toán của nhà cái) thì đã bị bắt về hành vi đánh bạc và bị phong tỏa tài khoản ngân hàng dùng để giao dịch với nhà cái. Do đó, HĐXX xét thấy cần truy thu của bị cáo Trần Đình T2 số tiền 37.500.000 đồng (Ba mươi bảy triệu, năm trăm ngàn đồng) là tiền mà Trần Đình T2 đã hưởng lợi từ hành vi đánh bạc. Bị cáo T2 được khấu trừ số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) đã tạm giữ của bị cáo trước đó và khấu trừ số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu) bị cáo đã nộp tiền khắc

phục hậu quả tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk theo biên lai thu số AA/2023/0000791 ngày 05/4/2024.

Truy thu sung công quỹ nhà nước Số tiền 55.000.000 đồng (Năm mươi lăm triệu đồng), là tiền bị cáo Trần Văn V đã hưởng lợi từ hành vi đánh bạc. Bị cáo V được khấu trừ 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu) là tiền bị cáo đã nộp để khắc phục hậu quả tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk theo biên lai thu số AA/2023/0000797 ngày 08/4/2024.

- *Tịch thu tiêu hủy*: 02 thẻ sim điện thoại mạng Viettel của bị cáo Nguyễn Thành L.

- *Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại các đồ vật, tài liệu gồm*:

+ Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu trắng, IMEI: 355570751598544, 01 sim Vinaphone cho bị cáo Trần Đình T2.

+ Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, IMEI: 353465101174629, 01 sim mạng Mobifone cho bị cáo Nguyễn Thành L.

- Đối với 02 điện thoại di động mà bị cáo Trần Văn V đã sử dụng vào việc phạm tội, nhưng sau đó đã vứt bỏ, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được, nên không đề cập xử lý.

- Đối với 01 cuốn vở học sinh bên trong có ghi các con số (có ký xác nhận của bị cáo Trần Đình T2), là vật chứng của vụ án, nên tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

(Các vật chứng đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/02/2024).

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23; 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Trần Văn V, Trần Đình T2 và Nguyễn Thành L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] **Tuyên bố**: Các bị cáo Trần Văn V, Trần Đình T2 và Nguyễn Thành L phạm tội “Đánh bạc”.

[2] Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Căn cứ điểm b, c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Văn V** 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bổ sung bị cáo **Trần Văn V** 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước

Xử phạt: Bị cáo **Trần Đình T2** 03 (ba) năm tù, nhưng có hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bổ sung bị cáo **Trần Đình T2** 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thành L** 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bổ sung bị cáo **Nguyễn Thành L** 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

Giao các bị cáo **Trần Đình T2, Nguyễn Thành L** cho UBND xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Giao bị cáo **Trần Văn V** cho UBND xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- *Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:*

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng đen, IMEI: 352707355266499 của bị cáo Nguyễn Thành L.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xám đen, IMEI: 352051373046157; 01 máy tính bàn hiệu LG; 01 CPU màu đen; 01 bàn phím máy tính của bị cáo Trần Đình T2.

- *Truy thu sung công quỹ Nhà nước*: Số tiền 37.500.000 đồng (Ba mươi bảy triệu, năm trăm ngàn đồng) đối với bị cáo Trần Đình T2. Được khấu trừ số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) đã tạm giữ của bị cáo Trần Đình T2 trước đó và khấu trừ số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu) bị cáo đã nộp tiền khắc phục hậu quả tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk theo biên lai thu số AA/2023/0000791 ngày 05/4/2024.

Truy thu sung công quỹ nhà nước Số tiền 55.000.000 đồng (Năm mươi lăm triệu đồng) đối với bị cáo Trần Văn V. Được khấu trừ 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu) bị cáo đã nộp tiền khắc phục hậu quả tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk theo biên lai thu số AA/2023/0000797 ngày 08/4/2024.

- *Tịch thu tiêu hủy*: 02 thẻ sim điện thoại mạng Viettel của bị cáo Nguyễn Thành L.

- *Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại các đồ vật, tài liệu gồm*:

+ Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu trắng, IMEI: 355570751598544, 01 sim Vinaphone cho bị cáo Trần Đình T2.

+ Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, IMEI: 353465101174629, 01 sim mạng Mobifone cho bị cáo Nguyễn Thành L.

- Đối với 02 điện thoại di động mà bị cáo Trần Văn V đã sử dụng vào việc phạm tội, nhưng sau đó đã vứt bỏ, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được, nên không đề cập xử lý.

- Đối với 01 cuốn vở học sinh bên trong có ghi các con số (có ký xác nhận của bị cáo Trần Đình T2), là vật chứng của vụ án, nên tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

(Các vật chứng đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/02/2024).

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23; 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban

Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Trần Văn V, Trần Đình T2 và Nguyễn Thành L mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Cục T.H.A.DS tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan TTHAHS CA tỉnh Đắk Lắk;
- UBND xã Ea Phê, huyện Krông Pắc;
- UBND xã Thanh Tuyền, H. Dầu Tiếng,

Bình Dương;

- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Ngọc Sâm

